ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU

BÁO CÁO

GIÁM SÁT TÀI CHÍNH, ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG KHAI THÔNG TIN TÀI CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

(Theo Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ và Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

Nơi gửi: Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều

Địa chỉ: Phường Hưng Đạo, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

Nơi nhận: Lưu Công ty

Đông Triều 7/2021

UBND TỈNH QUẢNG NINH **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 274/CTTLĐT V/v báo cáo giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính 6 tháng đầu năm 2021 của Công ty.	*Đông Triều, ngày 31 tháng 7 năm 2021*

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính "Hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước";

Căn cứ vào Kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021 của Công ty.

Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Đông Triều xin báo cáo về tình hình giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai tình hình tài chính doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2021, của Công ty theo các nội dung sau:

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

1. Tên địa chỉ Công ty:

- Tên Công ty: Công ty TNHH MTV thuỷ lợi Đông Triều.
- Địa chỉ: Khu Mễ Xá 3, phường Hưng Đạo, thị Xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
- Số điện thoại: 0203. 3870 862; số Fax: 0203.3 870863
- Email: congtythuyloidt@gmail.com
- Website: congtythuyloidongtrieu.com.vn
- **Số tài khoản**: 8003 211 010 025, tại Ngân hàng: Agribank- Chi nhánh Tây Quảng Ninh.

2. Quyết định thành lập:

- Quyết định thành lập số 1038/QĐ-UBND ngày 13/4/2009 của UBND tỉnh Quảng Ninh "Về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi và chuyển đổi Công ty Quản lý khai thác công trình thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh thành Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh".

- **Điều lệ hoạt động:** Theo Luật doanh nghiệp và được phê duyệt ban hành theo Quyết định số 3966/QĐ-UBND ngày 19/10/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh.

- **Hình thức hoạt động:** Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều *(gọi tắt là Công ty)* là doanh nghiệp nhà nước được chuyển đổi theo mô hình Công ty TNHH MTV theo Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 13/4/2009, của UBND tỉnh Quảng Ninh.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế lần đầu của Công ty số 5700102341 cấp ngày 24/11/2009, thay đổi lần thứ 5, ngày 02/11/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Ninh cấp.

3. Ngành nghề kinh doanh của Công ty.

3.1.Hoạt động dịch vụ trồng trọt.

3.2. Nuôi trồng thuỷ sản nội địa.

3.3. Sản xuất giống thuỷ sản.

3.4. Khai thác, xử lý và cung cấp nước.

3.5. Xây dựng công trình công ích.

3.6. xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

3.7. Xây dựng công trình đường bộ và đường sắt.

3.8. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu.

3.9. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan, bao gồm:

- Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình xây dựng, công nghiệp, giao thông đường bộ, thuỷ lợi, hạ tầng kỹ thuật.

- Thiết kế công trình thuỷ lợi.

II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021 CỦA CÔNG TY.

1. Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

1.1. Tình hình đầu tư tài sản:

Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản, trong 6 tháng đầu năm 2021, Công ty có theo dõi 01 dự án được triển khai trong năm 2018, chuyển tiếp sang năm 2019 và có 02 dự án khởi công năm 2019 chuyển tiếp sang năn 2020 để tiếp tục triển khai thực hiện, cụ thể:

a). Đối với dự án năm 2018 chuyển tiếp sang năm 2019:

- Về phê duyệt dự án: Dự án Sửa chữa, nâng cấp trạm bơm tiêu Việt Dân 1, xã Việt Dân, thị xã Đông Triều được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt tại Quyết định số 3589/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 với tổng mức đầu tư là 25.000,0 triệu đồng.

- Về nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Tỉnh; thời gian thực hiện năm 2017-2019.

- Về cấp vốn thực hiện: Dự án được UBND tỉnh cấp lần 1 với số vốn được cấp là 12.000 triệu đồng tại Quyết định số 4986/QĐ-UBND ngày 20/12/2017, đến ngày 20/12/2018, dự án tiếp tục được bố trí thêm 10.000 triệu đồng, tại Quyết định số 5289/QĐ- UBND.

- Về giải ngân nguồn vốn:

+ Đối với nguồn vốn được phân bổ lần 1 năm 2018 là 12.000 triệu đồng. Công ty đã tiến hành giải ngân hết số vốn được cấp trong niên độ kế toán năm 2018.

+ Đối với nguồn vốn được bố trí lần 2 năm 2019 là: 10.000 triệu đồng. Trong 12 tháng năm 2019, Công ty đã giải ngân cho dự án được 10.000 triệu đồng, hoàn thành xong kế hoạch nguồn vốn được giao.

+ Đối với nợ đọng XDCB: Dự án hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, đã được Sở Tài chính phê duyệt quyết toán dự án tại Quyết định số 6766/QĐ-STC ngày 28/12/2020. Tổng giá trị quyết toán công trình: 23.823 triệu đồng, số vốn đã bố trí 22.000 triệu đồng, số vốn còn thiếu nợ 1.823 triệu đồng. UBND tỉnh đã phân bổ đủ số vốn còn thiếu trên cho Công ty theo Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 23/4/2021; qua đó, Công ty đã giải ngân hết số vốn được trong tháng 5/2021.

b). Đối với các dự án khởi công năm 2019 chuyển tiếp sang năm 2020.

(1). Đối với dự án: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình thủy lợi Quán Vuông, xã Bình Khê, thị xã Đông Triều. Dự án được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4387/QĐ-UBND ngày 30/10/2018, với tổng mức đầu tư là 16.500,0 triệu đồng; nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Tỉnh; thời gian thực hiện năm 2019-2020.

- Về cấp vốn thực hiện: Dự án được UBND tỉnh cấp với tổng số vốn là 14.000 triệu đồng. Trong đó, cấp năm 2019 là 8.000 triệu đồng tại Quyết định số 5298/QĐ-UBND ngày 20/12/2018. Năm 2020, dự án được phân bổ thêm số vốn là 6.000 triệu đồng, tại Quyết định số 5155/QĐ-UBND ngày 10/12/2019.

- Về giải ngân nguồn vốn:

+ Đối với nguồn vốn được bố trí năm 2019: tính đến thời điểm tháng 01/2020, Công ty đã giải ngân cho dự án được 8.000 triệu đồng, hoàn thành xong kế hoạch vốn giao trong năm 2019.

+ Đối với nguồn vốn được cấp năm 2020 là 6.000 triệu đồng, tính đến thời điểm hết tháng 9/2020, Công ty đã giai ngân với số vốn là: 6.000 triệu đồng theo quy định; đạt 100% so với kế hoạch vốn được giao năm 2020.

+ Đối với nợ đọng XDCB: Dự án hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, đã được Sở Tài chính phê duyệt quyết toán dự án tại Quyết định số 1071/QĐ-STC ngày 05/3/2021. Tổng giá trị quyết toán công trình: 16.384,532 triệu đồng, số vốn đã bố trí 13.999,999 triệu đồng, số vốn còn thiếu nợ 2.384,532 triệu đồng. UBND tỉnh đã phân bổ đủ số vốn còn thiếu trên cho Công ty theo Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 23/4/2021; qua đó, Công ty đã giải ngân hết số vốn được trong tháng 5/2021.

(2). Đối với dự án: Nạo vét bồi lắng lòng hồ Bến Châu và hồ Yên Dưỡng, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Dự án được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4404/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 với tổng mức đầu tư là 34.937,0 triệu đồng; nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Tỉnh; thời gian thực hiện năm 2019-2020.

- Về cấp vốn thực hiện: Dự án được UBND tỉnh cấp với tổng số vốn là 29.000 đồng. Trong đó: Cấp năm 2019 là 15.000 triệu đồng tại Quyết định số 5298/QĐ-UBND ngày 20/12/2018. Năm 2020, dự án được phân bổ thêm số vốn là 14.000 triệu đồng, tại Quyết định số 5155/QĐ-UBND ngày 10/12/2019.

- Về giải ngân nguồn vốn:

+ Nguồn vốn được bố trí năm 2019, tính đến thời điểm hết tháng 01/2020, Công ty đã giải ngân cho dự án được 15.000 triệu đồng, hoàn thành xong kế hoạch vốn giao.

+ Nguồn vốn được giao năm 2020 là: 14.000 triệu đồng, tính đến thời điểm hết năm 2020 đã giải ngân được 14.000 triệu đồng, đạt 100% so với kế hoạch vốn được giao năm 2020.

- Về kết quả thực hiện: Ngay sau khi được UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn, Công ty đã tiến hành triển khai các bước tiếp theo như đấu thầu tư vấn, đấu thầu xây lắp ... và triển khai thi công dự án theo đúng Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng cơ bản và các Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của các Bộ Ngành. Dự án đang được Công ty thi công theo đúng kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo về khối lượng, chất lượng, kỹ mỹ thuật.

Tính đến thời điểm hiện tại hết 30/6/2021, dự án cơ bản đã hoàn thành; đơn vị thi công đang triển khai hạng mục cuối cùng là trồng, chăm sóc cây để hoàn nguyên tại bãi đổ thải (trong thời gian 05 năm theo dự toán được duyệt). Đồng thời, phối với với Chủ đầu tư để hoàn thiện hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành để trình Sở Tài chính thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

c). Đối với các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao trong năm 2021.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Công ty đang báo cáo Sở Tài chính, trình UBND tỉnh cấp kinh phí cho Công ty để thực hiện một số nhiệm vụ trong năm 2021 *(Các nhiệm vụ đã được UBND tỉnh phê duyệt Đề cương và Dự toán*), cụ thể. (1) Đối với lập phương án ứng phó với tỉnh huống khẩn cấp 08 hồ chứa nước: Gốc Thau, Đồng Đò 2, Linh Sơn, Quán Vuông, Cổ Lễ, Yên Dưỡng, Tân Yên và Sống Rắn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; (2) Đối với lập Quy trình vận hành 08 hồ chứa nước: Gốc Thau, Đồng Đò 2, Linh Sơn, Quán Vuông, Cổ Lễ, Yên Dưỡng, Tân Yên và Sống Rắn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; (3) Đối với Kiểm định an toàn đập 03 hô, đập: Đập Làng, Gốc Thau, Sống Rắn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh với tổng kinh phí khoảng 7.524 triệu đồng. Ngay sau khi được phân bổ vốn, Công ty sẽ triển khai các bước theo đúng trình tự quy định.

1.2. Tình hình huy động vốn và sử dụng vốn huy động:

Tình hình huy động vốn của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2021, như sau:

TT	Nội dung	Đầu kỳ (Đồng)	Tăng trong kỳ (Đồng)	Giảm trong kỳ (Đồng)	Dư cuối kỳ (Đồng)
I	**Vay ngắn hạn**	**2.249.932.813**	**3.860.233.603**	**1.999.932.813**	**4.110.233.603**
1	Vay cá nhân	500.000.000	450.000.000		950.000.000
2	Vay ngân hàng	1.749.932.813	3.410.233.603	1.999.932.813	3.160.233.603
II	**Vay dài hạn**	**0**	**0**	**0**	**0**
1	Vay ngân hàng	0	0	0	0
III	**Phát hành trái phiếu**	**0**	**0**	**0**	**0**

Như vậy, trong 6 tháng đầu năm 2021, Công ty tiếp tục phải vay tiền ngân hàng để thanh toán cho các khoản chi phí phục vụ sản xuất kinh doanh như: Điện sản xuất, các khoản BHXH, BHYT, BHTN; chi lương cho cán bộ công nhân nhiên - người lao động; chi phí sửa chữa thường xuyên, chi phí quản lý doanh nghiệp… số tiền là 3.860.233.603 đồng. Tuy nhiên, Công ty cũng đã trả được số nợ vay ngân hàng trong 6 tháng là 1.999.932.813 đồng. Số dư còn lại phải trả tính đến hết 30/6/2021 với số tiền là: 4.110.233.603 đồng. Lý do vay: Tính đến hết thời điểm 30/6/2021, các Sở ngành liên quan chưa thẩm định, báo cáo trình UBND tỉnh phê duyệt phương án đặt hàng năm 2021 cho Công ty. Đồng thời, làm cơ sở để sở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký hợp đồng đặt hàng và cấp kinh phí cho Công ty. Do đó, Công ty phải đi vay ngân hàng Agribank – Chi nhánh Tây Quảng Ninh và vay của cán bộ công nhân viên – người lao động để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

1.3. Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Công ty không tiến hành đầu tư vốn của của Công ty ra ngoài doanh nghiệp.

1.4. Tình hình quản lý tài sản, công nợ phải thu, công nợ phải trả:

Tình hình tài sản và các khoản công nợ của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2021, cụ thể, như sau:

TT	Nội dung	Đầu năm (Đồng)	Tăng trong kỳ (Đồng)	Giảm trong kỳ (Đồng)	Dư cuối kỳ (Đồng)
I	**Tài sản cố định**				
1	Nguyên giá	357.621.747.922	45.105.981.116		402.727.729.038
2	Khấu hao	28.074.715.784	1.028.266.246		29.102.982.030
II	**Nợ phải thu**	**9.536.170.944**		**369.706.904**	**9.166.464.040**
1	Trong đó: Quá hạn				
III	**Nợ phải trả**	**9.937.196.969**		**1.570.471.271**	**8.366.725.698**
1	Trong đó: Quá hạn	0	0	0	0

- Việc đầu tư mua sắm và thanh lí, quản lí tài sản:

+ Đối với việc tăng tài sản cố định: Trong 6 tháng đầu năm 2021, Công ty đã tăng Nguồn vốn Chủ sở hữu và tăng nguyên giá TSCĐ đối với 02 công trình đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng với số kinh phí là: 45.105.981.116 đồng, cụ thể: (1), Công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình thủy lợi Quán Vuông, xã Bình Khê, thị xã Đông Triều do Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều làm Chủ đầu tư với số kinh phí là 16.384.532.300 đồng; dự án đã được Sở Tài chính Quảng Ninh phê duyệt Quyết toán theo Quyết định số 1071/QĐ-STC ngày 05/3/2021; (2), dự án: Sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn hồ chứa nước Khe Chè, thị xã Đông Triều thuộc dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8 vay vốn Ngân hàng Thế giới do Sở Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư và bàn giao cho Công ty quản lý với số kinh phí là: 28.721.448.816 đồng; dự án đã được Sở Tài chính Quảng Ninh phê duyệt Quyết toán theo Quyết định số 4789/QĐ-STC ngày 17/9/2020 .

+ Đối với việc giảm tài sản cố định, thanh lý, nhượng bán: Công ty không thực hiện giảm các tài sản cố định, thanh lý, nhượng bán.

+ Đối với chi phí sửa chữa thường xuyên: Công ty đã tiến hành đầu tư sửa chữa nâng cấp một số công trình do công ty quản lý như: Các hồ đập, trạm bơm tưới tiêu, một số tuyến tuyến mương tưới và mương tiêu, nhà quản lý của các Cụm Thủy nông và một số máy móc thiết bị với số kinh phí là: 581.481.700 đồng, nhằm phục vụ cho việc tưới, tiêu. Các công trình sau khi được sửa chữa nâng cấp đều phát huy tốt hiệu quả, bên cạnh đó Công ty mở sổ theo dõi chi tiết từng từng hạng mục theo quy định..

+ Việc quản lý khấu hao tài sản: Tiến hành trích khấu hao các tài sản theo phương pháp đường thẳng, theo mức quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC về việc quản lí và trích khấu hao tài sản cố định. Các tài sản sau khi đã khấu hao đến thời điểm hiện tại không còn đủ điều kiện để trích khấu hao, Công ty đã tiến hành trích vào chi phí hoạt động trong năm.

+ Việc quản lý công nợ phải thu:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, nợ phải thu của Công ty không có gì biến động lớn, số tiền còn phải thu đầu kỳ là: 9.536.170.944 đồng, số cuối kỳ là 9.166.464.040 đồng, giảm 369.706.904 đồng so với đầu kỳ. Lý do giảm là ngân sách nhà nước cấp tạm ứng 30% kinh phí đặt hàng năm 2020 để thanh toán cho chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020.

+ Việc quản lí công nợ phải trả:

Công nợ phải trả đầu kỳ của Công ty là: 9.937.196.969 đồng, số cuối kỳ 8.366.725.698 đồng, giảm so với đầu kỳ là: 1.570.471.271 đồng. Lý do giảm là ngân sách nhà nước cấp tạm ứng 30% kinh phí đặt hàng năm 2020 để thanh toán cho chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020. Mặt khác, Công ty cũng đã tích cực trong việc thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, nợ CBCNV. Các khoản thuế, phí lệ phí phải nộp cho ngân sách Nhà nước và các khoản Bảo hiểm được Công ty nộp đầy đủ. Ngoài ra, Công ty không có khoản nợ phải trả nào bất thường.

2. Tình hình bảo toàn và phát triển vốn:

- Đối với nguồn vốn: Tình hình vốn Chủ sở hữu của Công ty (Vốn khác chủ sở hữu mã số 414 + Nguồn vốn đầu tư XDCB mã số 422) đầu kỳ là 372.636.099.102 đồng, cuối kỳ là: 403.742.080.418 đồng, tăng 31.105.981.316 đồng, tăng do có 02 công trình hoàn thành bàn giao đưa và sử dụng và đã được Sở tài chính phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Đối với kết quả sản xuất kinh doanh: Trong 6 tháng đầu năm 2021, Công ty đã hoàn thành kế hoạch cấp trên giao. Công ty không lỗ vì Công ty hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, nhiệm vụ chủ yếu là tưới và tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp. Trong 6 tháng đầu năm 2021, Công ty chưa được UBND tỉnh cấp tạm ứng kinh phí để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh. Lý do, tính đến hết thời điểm 30/6/2021, các Sở ngành liên quan chưa thẩm định, báo cáo trình UBND tỉnh phê duyệt phương án đặt hàng năm 2021 cho Công ty. Đồng thời, làm cơ sở để sở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký hợp đồng đặt hàng và cấp kinh phí cho Công ty. Do đó, Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu; Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản chưa phản ánh đầy đủ và chính xác.

3. Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính:

3.1. Tình hình thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Công ty phục vụ cung ứng, sử dụng dịch vụ quản lý vận hành, khai thác hệ thống công trình thủy lợi tưới, tiêu nước và cấp nước năm 2021 theo phương án do Công ty lập, gửi các Sở ngành thẩm định tại Tờ trình số 234/TTr-CT ngày 27/6/2021, dựa trên kết quả thực hiện năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 19/01/2021, cụ thể như sau:

Tính đến thời điển 30/6/2021, tổng diện tích tưới tiêu là: 6.263,067 ha, đạt tỷ lệ 62,205% so với khối lượng thực hiện năm 2020. Trong đó, diện tích tưới là: 4.328,477 ha đạt 69,822%. Cụ thể: Diện tích tưới vụ Chiêm xuân là: 2.687,295 ha, đạt tỷ lệ 100,19%; diện tích tưới vụ Mùa là 671,695 ha, đạt tỷ lệ 25% ; cây vụ Đông 2020-2021 là 929,5 ha, đạt tỷ lệ 114,182 %; cấp nước thủy sản là 38,490 ha, đạt tỷ lệ 73,62%, diện tích tiêu úng là 1.934,590 ha, đạt tỷ lệ 50%. Mặt khác, Công ty đã thực hiện việc nghiệm thu thanh lý hợp đồng tưới tiêu vụ Đông 2020-2021; vụ Chiêm xuân năm 2021 và ký hợp đồng vụ Mùa năm 2021, đối với các Hợp tác xã SXKD dịch vụ nông nghiệp, các đơn vị theo đúng quy định.

3.2. Tình hình tài chính.

a, Doanh thu hoạt động:

- Đối với công tác đặt hàng năm 2021: Tính đến hết thời điểm 30/6/2021, các Sở ngành liên quan chưa thẩm định, báo cáo trình UBND tỉnh phê duyệt phương án đặt hàng năm 2021 cho Công ty để làm cơ sở cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ký hợp đồng đặt hàng và cấp kinh phí cho Công ty. Do đó, Công ty không có kinh phí để hoạt động, Công ty hoàn toàn phải đi vay ngân hàng Agribank – Chi nhánh Tây Quảng Ninh và vay của cán bộ công nhân viên – người lao động để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh với số kinh phí trên 4,1 tỷ đồng.

- Đối với Doanh thu khác: Công ty đã tiết kiện nguồn nước để cấp nước thô cho Xí nghiệp nước sạch Đông Triều- Công ty Cổ phần nước sạch Quảng Ninh từ 02 hồ Khe Chè và Bến Châu để sản xuất nước sạch và cấp cho các đơn vị, doanh nghiệp khác được 312,020 triệu đồng.

b, Đối với các khoản chi phí tài chính:

Các khoản chi phí đều đảm bảo theo đúng quy định, được công khai minh bạch và được hạnh toán đầy đủ thông qua sổ sách kế toán. Chi tiêu tiết kiệm, ưu tiên chi xây dựng cơ bản và sửa chữa thường xuyên các hệ thống công trình; đảm bảo 100% an toàn về người và tài sản; 100%; cán bộ công nhân viên chấp hành nghiêm túc Nội quy lao động, Quy chế khoán của công ty. Tổng chi phí 6 tháng đầu năm là: 6.967,3 tỷ đồng.

Lương hàng tháng và các khoản giao nộp cho người lao động như: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hộ lao động và các chế độ khác như: ốm đau, thai sản, khám sức khỏe định kỳ… được Công ty thực hiện đầy đủ và thường xuyên.

Tuy nhiên, nếu hết quý III năm 2021, Công ty chưa ký được Hợp đồng đặt hàng với Sở Nông nghiệp và PTNT để làm cơ sở cấp kinh phí đặt hàng năm 2021. Công ty không còn kinh phí và không có khả năng vay tiền của các tổ chức, các ngân hàng và vay của cán bộ công nhân viên – người lao động để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

3.3. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ:

- Đối với tình hình thực hiện nghĩa vụ với nhà nước: Hoàn thành 100%, các khoản thuế, phí lệ phí phải nộp theo đúng quy định.

- Đối với trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi Công ty đã đảm bảo việc trích lập theo đúng quy định, đảm bảo phục vụ tốt công tác khen thưởng phúc lợi của Công ty.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, do đặc thù của Công ty là doanh nghiệp ích, hoạt động không vì chỉ tiêu lợi nhuận. Được Nhà nước cấp kinh phí 100% cho Công ty hoạt động nên Công ty không có lợi nhuận. Do vậy, không có nguồn lợi nhuận để trích lập các quỹ theo quy định. Công ty chỉ thực hiện tạm tính quỹ khen thưởng phúc lợi bằng 1,5 tháng lương đối với người lao động theo kế hoạch

3.4. Tình hình lưu chuyển tiền tệ:

Căn cứ vào báo cáo lưu chuyển tiền tệ của công ty trong 6 tháng đầu năm 2021 thì lưu chuyển tiền thuần trong kỳ của Công ty đảm bảo. Như vậy, có thể nói lượng tiền mặt mà Công ty tạo ra cơ bản đủ đáp ứng các hoạt động sản xuất Công ty.

4. Tình hình chấp hành chế độ, chính sách và pháp luật:

- Đối với thực hiện các chế độ chính sách:

Công ty tuân thủ và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về chi trả tiền lương, tiền thưởng, các khoản đóng BHXH, BHYT, BHTN... cho người lao động, không nợ đọng, đảm bảo 100% người lao động được ký hợp đồng và tham gia BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ. Hoàn thành 100% các khoản thuế, phí, khoản Bảo hiểm cho Nhà nước. Thực hiện kê khai và nộp thuế đầy đủ, đúng hạn.

- Đối với việc đăng tải thông tin: Được Công ty thực hiện thường xuyên như: Đăng tải công khai thông tin của Công ty cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Chủ sở hữu (UBND tỉnh Quảng Ninh) và trên trang Website của Công ty theo các nội dung tại Nghị định số 81/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính phủ; công khai sử dụng Hệ thống thông tin quản lý tài chính theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính gửi Bộ Tài chính và Sở Tài chính Quảng Ninh về báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (báo cáo tài chính theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính); báo cáo giám sát; báo cáo về thu nhập từ tiền công, tiền lương…, việc đăng tải thông tin được kịp thời, đúng quy định.

- Đối với các khoản huy động các quỹ: Công ty cũng thực hiện đầy đủ các loại quỹ do cấp trên huy động như: Đền ơn đáp nghĩa, quỹ phòng chống thiên tai, ủng hộ Đại dịch COVID-19…

- Đối với vi phạm và xử phạt:

Công ty không bị xử phạt về vi phạm hành chính trên tất cả các lĩnh vực. Thực hiện tốt chế độ báo cáo thống kê, lập báo cáo tài chính đúng niên độ và tuân thủ các chuẩn mực chế độ kế toán hiện hành. Không bị các cơ quan nhắc nhở về việc tuân thủ chế độ báo cáo bằng văn bản. Ban lãnh đạo Công ty tuân thủ pháp luật, không có trường hợp vi phạm pháp luật, tuân thủ đầy đủ các quy định về an toàn lao động.

5. Đánh giá kết quả thực hiện và tự xếp loại doanh nghiệp.

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ và Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính "Hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Công ty tự tiến hành đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và xếp loại doanh nghiệp của Công ty 6 tháng đầu năm 2021, như sau:

+ Chỉ tiêu 1: Xếp loại B
+ Chỉ tiêu 2: Xếp loại A
+ Chỉ tiêu 3: Xếp loại A
+ Chỉ tiêu 4: Xếp loại A
+ Chỉ tiêu 5: Xếp loại A
+ Xếp loại doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2021: **Xếp loại A**

Để làm cơ sở giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2021, Công ty đã tiến hành lập Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2021 và gửi cho Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch & Đầu tư, UBND tỉnh Quảng Ninh, Sở Tài chính và các Sở ngành liên quan. Đồng thời, đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Công ty theo đúng quy định.

Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Đông Triều xin báo cáo Sở Tài chính Quảng Ninh nắm được và rất mong nhận được sự hướng dẫn, giúp đỡ để Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, hoàn thành nhiệm vụ mà UBND tỉnh giao./.

Công ty xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:
- Như kính gửi;
- Lưu Công ty.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU QUẢNG NINH

Đặng Văn Tuyên

UBND TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU QUẢNG NINH

Biểu số 02.A

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ HUY ĐỘNG VỐN ĐỂ ĐẦU TƯ VÀO CÁC DỰ ÁN HÌNH THÀNH TSCĐ VÀ XDCB 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính " Về việc hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước".

Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh xin Báo cáo về tình hình đầu tư và huy động vốn để đầu tư các dự án hình thành TSCĐ và XDCB 6 tháng đầu năm 2021, cụ thể như sau:

(ĐVT: Triệu đồng)

STT	Tên dự án	Quyết định phê duyệt	Tổng mức vốn đầu tư					Thời gian đầu tư theo kế hoạch	Nguồn vốn huy động			Giá trị khối lượng thực hiện đến ngày 31/12/2020			Giải ngân đến ngày 30/6/2021			Giá trị tài sản đã hình thành và đưa vào sử dụng
			Tổng	Vốn chủ sở hữu	%	Vốn huy động	%		Tổng số	Thời hạn vay	Lãi suất (%)	Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ	Thực hiện đến hết ngày 31/12	Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ	Thực hiện đến hết ngày 30/6	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
A	**Các dự án nhóm A**																	
B	**Các dự án nhóm B**																	
C	**Các dự án khác:**		**76.437**	**76.437**	**300**	-	-	-	-	-	-	**55.208**	**14.000**	**69.208**	**65.000**	**4.208**	**69.208**	
1	Dự án: Sửa chữa, nâng cấp trạm bơm tiêu Việt Dân 1, xã Việt Dân, thị xã Đông Triều	Số 3589/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh	25.000	25.000	100			2018-2019				23.823		23.823	22.000	1.823	23.823	23.823

STT	Tên dự án	Quyết định phê duyệt	Tổng mức vốn đầu tư					Thời gian đầu tư theo kế hoạch	Nguồn vốn huy động			Giá trị khối lượng thực hiện đến ngày 31/12/2020			Giải ngân đến ngày 30/6/2021			Giá trị tài sản đã hình thành và đưa vào sử dụng
			Tổng	Vốn chủ sở hữu	%	Vốn huy động	%		Tổng số	Thời hạn vay	Lãi suất (%)	Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ	Thực hiện đến hết ngày 31/12	Kỳ trước chuyển sang	Thực hiện trong kỳ	Thực hiện đến hết ngày 30/6	
2	Dự án: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình thủy lợi Quán Vuông, xã Bình Khê, thị xã Đông Triều	Số 4387/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh	16.500	16.500	100			2019-2020				16.385		16.385	14.000	2.385	16.385	16.385
3	Dự án: Nạo vét bồi lắng lòng hồ Bến Châu và hồ Yên Dưỡng, thị xã Đông Triều, Quảng Ninh	Số 4404/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh	34.937	34.937	100			2019-2020				15.000	14.000	29.000	29.000		29.000	Công trình đã cơ bản hoàn thành. Chủ đầu tư đang phối hợp với nhà thầu để hoàn thiện hồ sơ quyết toán trình Sở Tài chính thẩm tra phê duyệt Quyết toán
	Tổng cộng		**76.437**	**76.437**	**300**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**55.208**	**14.000**	**69.208**	**65.000**	**4.208**	**69.208**	

Đông Triều, ngày 30 tháng 7 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

CHỦ TỊCH CÔNG TY

CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU QUẢNG NINH

Nguyễn Văn Kiên

Đặng Văn Tuyên

UBND TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU

Biểu số 02.C

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính " Về việc hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước".

Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh xin Báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2021, cụ thể như sau:

(ĐVT: Triệu đồng).

Nội dung	Cùng kỳ năm 2019	Cùng kỳ năm 2020	Thực hiện năm 2021		Biến động so với (tỷ lệ %)		
			Kế hoạch năm 2021	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2021	Cùng kỳ năm 2019	Cùng kỳ năm 2020	Kế hoạch năm 2021
	1	2	3	4	5=4/1	6=4/2	7=4/3
A. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh	**10.199,38 ha**	**10.068,41 ha**	**10.068,41 ha**	**6.263,067 ha**	**61,41**	**62,21**	**62,21**
1. Sản lượng sản xuất SP chủ yếu (Diện tích tưới, tiêu)	10.199,38 ha	10.068,41 ha	10.068,41 ha	6.263,067 ha	61,41	62,21	62,21
Trong đó: - Diện tích tưới (ha)	6.151,20 ha	6.199,24 ha	6.199,24 ha	4.328,477 ha	70,37	69,82	69,82
- Diện tích tiêu (ha)	4.048,18 ha	3.869,17 ha	3.869,17 ha	1.934,590 ha	47,79	50,00	50,00
2. Sản lượng tiêu thụ SP chủ yếu							
3. Tồn kho cuối kỳ							
B. Chỉ tiêu tài chính							
1. DT thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.589,90	18.761,61	17.412,56	6.967,05	39,6	37,1	40,0
2. Giá vốn hàng bán	13.323,44	13.454,62	13.537,65	5.353,98	40,2	39,8	39,5
3. LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		5.306,99		1.613,07			

Nội dung	Cùng kỳ năm 2019	Cùng kỳ năm 2020	Thực hiện năm 2021		Biến động so với (tỷ lệ %)		
			Kế hoạch năm 2021	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2021	Cùng kỳ năm 2019	Cùng kỳ năm 2020	Kế hoạch năm 2021
	1	2	3	4	5=4/1	6=4/2	7=4/3
4. Doanh thu hoạt động tài chính	3,46	2,09	2,50	0,27	7,8	12,9	
5. Chi phí tài chính	16,43	29,943	45,000	38,631	235,1	129,0	
6. Chi phí bán hàng							
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.868,90	4.931,23	3.827,41	1.574,70	40,7	31,9	41,1
8. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	384,6	347,91					
9. Thu nhập khác							
10. Chi phí khác							
11. Lợi nhuận khác							
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		384,6		-			
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành		76,920		100,26			
14. Chi phí thuế TNDN hoãn lại							
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN		307,7		247,64			

Đông Triều, ngày 30 tháng 7 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU | **CHỦ TỊCH CÔNG TY**

CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU QUẢNG NINH

Nguyễn Văn Kiên | **Đặng Văn Tuyên**

UBND TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU

Biểu số 02.D

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN PHẨM, DỊCH VỤ CÔNG ÍCH 6 THÁNG NĂM 2021

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính "Về việc hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước".

Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều xin Báo cáo về tình hình thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích 6 tháng đầu năm 2021, cụ thể như sau:

(ĐVT: Triệu đồng).

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2021	Tỷ lệ so với Kế hoạch	Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước	Ghi chú
1. Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm.(Cả tưới và tiêu)	10.068,41 ha	6.263,067 ha	62,21	62,21	
Trong đó: - Khối lượng, sản phẩm tưới	6,199,24 ha	4.328,477 ha	69,82	69,82	
- Khối lượng sản phẩm tiêu	3.869,17 ha	1.934,590 ha	50,00	50,0	
2. Khối lượng, sản lượng sản phẩm, dịch vụ công ích bị lỗi, không đạt yêu cầu.					
3. Số lượng ý kiến phản hồi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp không đạt yêu cầu.					

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2021	Tỷ lệ so với Kế hoạch	Tỷ lệ so với cùng kỳ năm trước	Ghi chú
4. Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm.	17.412,5 triệu đồng	6.967,05 triệu đồng	40,0	37,10	
5. Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm.	17.412,5 triệu đồng	6.967,05 triệu đồng	40,0	37,10	

Đông Triều, ngày 30 tháng 7 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Văn Kiên

CHỦ TỊCH CÔNG TY

M.S.D.N: 5700102341 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU QUẢNG NINH
TX. ĐÔNG TRIỀU - T. QUẢNG NINH

Đặng Văn Tuyên

UBND TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU

Biểu số 02.Đ

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính " Về việc hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước".

Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh xin Báo cáo về tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước và tình hình trích lập và sử dụng các quỹ 6 tháng đầu năm 2021, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ VỚI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(ĐVT: Đồng)

Chỉ tiêu	Số còn phải nộp năm trước chuyển sang	Số phát sinh 6 tháng năm 2021	Số đã nộp 6 tháng năm 2021	Số còn phải nộp chuyển sang kỳ sau
1. Thuế	**173.150.324**	**99.494.374**	**258.844.290**	**13.800.408**
- Thuế GTGT	116.086.705	34.058.255	141.678.660	8.466.300
- Thuế TNDN	48.706.187		50.000.000	(1.293.813)
- Thuế Xuất, nhập khẩu				
- Thuế đất		26.579.520	26.579.520	
- Thuế Tài nguyên	8.357.432	34.890.071	36.619.582	6.627.921
- Các loại thuế khác		3.966.528	3.966.528	
2. Các khoản phải nộp khác		-	-	
- Phí, lệ phí			-	
- Các khoản phải nộp khác				
3. Nộp Ngân sách nhà nước (Quỹ Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp) phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp theo quy định.				

B. TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG CÁC QUỸ

(ĐVT: Đồng)

Chỉ tiêu	Dư đầu năm	Tăng trong năm	Giảm trong năm	Dư cuối năm
1. Quỹ đầu tư phát triển				
2. Quỹ khen thưởng phúc lợi		(452.080.500)		(452.080.500)
3. Quỹ thưởng VCQLDN				
4. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp				
5. Quỹ đặc thù khác (nếu có)				

Đông Triều, ngày 30 tháng 7 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU	CHỦ TỊCH CÔNG TY
Nguyễn Văn Kiên	Đặng Văn Tuyên

UBND TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU

Biểu số 05.A

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ XẾP LOẠI DOANH NGHIỆP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính)

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH 1 thành viên thủy lợi Đông Triều Quảng Ninh

Loại hình doanh nghiệp: Công ty 100% vốn Nhà nước.

Chỉ tiêu 1 (tr.đồng) Doanh thu và thu nhập khác			Chỉ tiêu 2							Chỉ tiêu 3					Chỉ tiêu 4 xếp loại	Chỉ tiêu 5 xếp loại	Xếp loại doanh nghiệp
KH	TH	Xếp loại	Lợi nhuận (tr.đồng)		Vốn CSH bình quân (tr.đồng)		Tỷ suất LN/ vốn (%)		Xếp loại	Khả năng thanh toán nợ đến hạn			Nợ quá hạn tr.đồng)	Xếp loại			
			KH	TH	KH	TH	KH	TH		TSNH (tr.đồng)	Nợ NH (tr.đồng)	TSNH/ NNH (lần)					
8.706	6.968	B			372.636	403.742	-	-	A	9.484	8.367	1,134		A	A	A	A

Đông Triều, ngày 30 tháng 7 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Văn Kiên

CHỦ TỊCH CÔNG TY

CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU QUẢNG NINH

Đặng Văn Tuyên

UBND TỈNH QUẢNG NINH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU

Biểu số 05.B

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

Kính gửi: Sở Tài chính Quảng Ninh

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính " Về việc hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước".

Công ty TNHH MTV thủy lợi Đông Triều xin Báo cáo về kết quả hoạt động của người quản lý doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2021, cụ thể như sau:

TT	Tên Doanh nghiệp	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH			Kết quả xếp loại Doanh nghiệp	Tình hình chấp hành tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động của VCQL	Xếp loại hoạt động VCQL Doanh nghiệp
		Kế hoạch	Thực hiện	% Thực hiện/ Kế hoạch			
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Công ty TNHH 1 thành viên thủy lợi Đông Triều	-			A	A	A

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Văn Kiên

CHỦ TỊCH CÔNG TY

M.S.D.N: 5700102341 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH 1 THÀNH VIÊN THỦY LỢI ĐÔNG TRIỀU QUẢNG NINH
TX. ĐÔNG TRIỀU - T. QUẢNG NINH

Đặng Văn Tuyên